TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **19**/2019/QĐST-KDTM.

Quỳ Hợp, ngày 03 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 295, 299, 317, 318, 320, 322, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Các điều 90, 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số: 15/2019/TLST-KDTM ngày 06 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: 35 V, quận K, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn T - Giám đốc chi nhánh Q- Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Người được ông Đặng Văn T ủy quyền lại:

- Ông Lưu Song T – chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Q - Chi nhánh Q - Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959.

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1959.

-Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1985.

(Đều cùng địa chỉ: Khối T, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Huy H phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 280.000.000,đ (Hai trăm tám mươi triệu đồng) và tiền lãi (tính đến hết ngày 25/9/2019) là 18.456.164,đ (Mười tám triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi tư đồng).

Tổng cộng cả tiền nợ gốc và tiền lãi là: 298.456.164 (Hai trăm chín mươi tám triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn một trăm sáu tư đồng).

Buộc ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Huy H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi (kể từ ngày 26/9/2019) trở đi cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 01/2018/4622026/HĐTD ngày 17/12/2018.

3. Trường hợp ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Huy H không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nợ gốc và tiền lãi nêu trên, thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ của ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Huy H gồm: Quyền sử dụng đất diện tích 1190,2m^2 và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 345, tờ bản đồ số 11, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO266869 do UBND huyện Q, tỉnh Nghệ An cấp ngày 27/12/2018. Địa chỉ thửa đất tại: Khối T, thị trấn Q, huyện Q tỉnh Nghệ An, theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2019/4622026/HĐBĐ ký ngày 16/01/2019.

Trường hợp phát mại tài sản nhưng không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Huy H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản thế chấp sau khi thu hết nợ mà còn thừa thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ phải trả lại cho ông H, bà Th và anh H.

Trường hợp ông H, bà Th và anh H trả hết nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO266869 do UBND huyện Q, tỉnh Nghệ An cấp ngày 27/12/2018. Địa chỉ thửa đất tại: Khối T, thị trấn Q, huyện Q tỉnh Nghệ An cho ông H và bà Th.

4.Về án phí: Ông H, bà Th và anh H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 7.461.404,đ (Bảy triệu bốn trăm sáu mươi mốt nghìn bốn trăm linh bốn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 7.378.900,đ (Bảy triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm đồng) theo biên lai thu số 0002697 ngày 06/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Chi cục THA DS huyện Q;
-Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Nghệ